

Số: 24/2024/QĐST-DS

VN, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành giữa ông Nguyễn Bá N, ông Lê Văn N1 và bà Trần Thị Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 13 tháng 8 năm 2024 (nộp đến Tòa án ngày 15 tháng 8 năm 2024) của ông Nguyễn Bá N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Nguyễn Bá N - sinh năm 1958; trú tại: Thôn TP, xã VP, huyện VN, tỉnh KH.

+ Ông Lê Văn N1 - sinh năm 1973;

Bà Trần Thị Đ - sinh năm 1972;

Cùng trú tại: Tổ dân phố số 02, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Bá N và ông Lê Văn N1, bà Trần Thị Đ đều thống nhất xác nhận hiện nay ông N1 bà Đ còn nợ ông N số tiền nợ gốc là 7.100.000.000đ (bảy tỷ một trăm triệu đồng).

Ông Nguyễn Bá N và ông Lê Văn N1, bà Trần Thị Đ thống nhất về phương thức, thời gian trả nợ như sau:

- Vào ngày 29 tháng 9 năm 2024, ông Lê Văn N1 và bà Trần Thị Đ trả cho ông Nguyễn Bá N số tiền 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng).

- Vào ngày 29 tháng 12 năm 2024, ông Lê Văn N1 và bà Trần Thị Đ trả cho ông Nguyễn Bá N số tiền 5.100.000.000đ (năm tỷ một trăm triệu đồng) là hết nợ.

Về lãi: Các bên thống nhất không yêu cầu tính lãi.

*Quy định:* Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng N1 theo thủ tục phúc thẩm của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: hồ sơ vụ án, quyết định, VT.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Vũ Tuyết Mỹ**